

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025
theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1556/TTr-SNNMT ngày 25/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, như sau:

1. Tổng số hộ nghèo: 8.280 hộ, chiếm tỷ lệ 2,11% tổng số dân cư. Tổng số nhân khẩu thuộc hộ nghèo: 17.294 nhân khẩu.

2. Tổng số hộ cận nghèo: 11.350 hộ, chiếm tỷ lệ 2,9% tổng số dân cư. Tổng số nhân khẩu thuộc hộ cận nghèo: 33.022 nhân khẩu.

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm theo)

3. Hệ thống mẫu biểu báo cáo: theo Văn bản số 10517/UBND-VX₂ ngày

29/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ NN&MT;
 - TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
 - PCVP phụ trách lĩnh vực;
 - Trung tâm CB-TH tỉnh;
 - Lưu: VT, VX₂.
- } (báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Nguyệt